

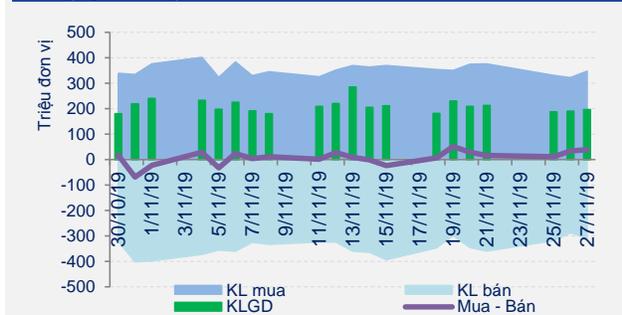
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/11/19

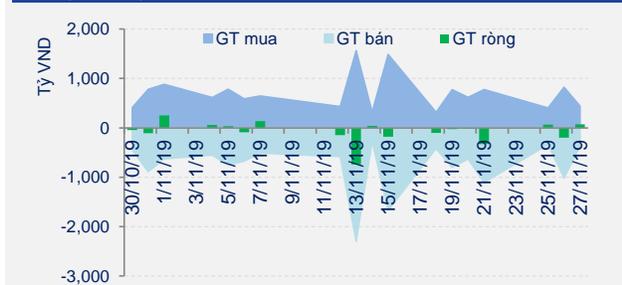
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	978.17	103.23
% Thay đổi	↑ 0.14%	↓ -0.73%
KLGD (CP)	196,305,936	19,823,897
GTGD (tỷ đồng)	3,475.50	242.62
Tổng cung (CP)	308,846,280	42,009,000
Tổng cầu (CP)	346,641,950	40,179,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	14,406,264	379,270
KL mua (CP)	16,059,604	350,400
GTmua (tỷ đồng)	440.41	3.66
GT bán (tỷ đồng)	367.50	6.48
GT ròng (tỷ đồng)	72.91	(2.81)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.06%	12.8	2.6	3.7%
Công nghiệp	↓ -0.20%	14.3	2.8	30.2%
Dầu khí	↓ -0.88%	20.4	2.1	1.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.31%	16.5	4.5	8.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.57%	13.8	2.5	1.6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.27%	18.7	5.3	11.7%
Ngân hàng	↑ 0.69%	11.3	2.3	14.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.14%	13.5	1.6	6.0%
Tài chính	↑ 0.02%	21.2	4.1	19.3%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.08%	14.3	3.0	2.8%
VN - Index	↑ 0.14%	16.0	3.7	105.7%
HNX - Index	↓ -0.73%	9.2	1.6	-5.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay với thanh khoản ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,38 điểm (+0,14%) lên 978,17 điểm; HNX-Index giảm 0,76 điểm (-0,73%) xuống 103,23 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.899 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 217 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 883 tỷ đồng. Hai sàn kết phiên trái chiều đã khiến cho độ rộng thị trường nghiêng nhẹ về tiêu cực với 224 mã tăng, 131 mã tham chiếu, 244 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian nhờ lực cầu xuất hiện ngay từ đầu phiên, nhưng áp lực bán gia tăng trong phiên chiều đã khiến cho mức tăng của chỉ số bị suy giảm. Nhóm cổ phiếu trụ cột chịu áp lực bán và phần lớn kết phiên trong sắc đỏ như VNM (-0,7%), VHM (-0,3%), PLX (-1%), MSN (-0,7%), CTG (-0,7%), TCB (-0,4%), HPG (-0,2%), MWG (-0,3%), MBB (-0,2%)... với mức giảm không mạnh. Ở chiều ngược lại, một số trụ cột là kết phiên tăng khá tốt như VCB (+1,9%), BID (+2%), VIC (+0,3%), HVN (+1,2%), SAB (+0,2%), VJC (+0,3%), BHN (+0,6%)... giúp giữ lại sắc xanh cho thị trường. Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (-1,7%), VCS (-1,2%), SHB (-1,6%), PVS (-0,6%)... khiến chỉ số HNX-Index điều chỉnh sau hai phiên hồi phục trước đó.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục hồi phục kỹ thuật trong phiên hôm nay với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Đà hồi phục gặp khó khăn khi tiến tới ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 980 điểm (MA200) và áp lực bán ra tại đây đã khiến mức tăng bị thu hẹp lại trong phiên chiều. Tạm thời có thể xác định ngưỡng hỗ trợ gần nhất của thị trường là quanh 970 điểm (trendline nối các đáy từ đầu 2016 đến nay). Khối ngoại quay trở lại mua ròng với khoảng 70 tỷ đồng là một điểm tích cực. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 12 giảm mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp basis dương xuống còn 4,44 điểm, cho thấy tâm lý nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn đối với xu hướng hồi phục của thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/11, VN-Index có thể tiếp tục hồi phục kỹ thuật với ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 980 điểm (MA200). Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục và quan sát diễn biến thị trường. Nhà đầu tư ngắn hạn nếu đang có tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục có thể canh những nhịp hồi về quanh ngưỡng kháng cự 980 điểm (MA200) để hạ một phần tỷ trọng.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/11/19

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ đầu phiên sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 982,76 điểm. Về chiều, áp lực bán gia tăng khiến mức tăng của chỉ số bị thu hẹp đáng kể. Kết phiên, VN-Index tăng 1,38 điểm (+0,14%) lên 978,17 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.600 đồng, BID tăng 800 đồng, VIC tăng 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 900 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 104,25 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực bán gia tăng khiến chỉ số giảm xuống dưới ngưỡng tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 103,19 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,76 điểm (-0,73%) xuống 103,23 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 400 đồng, MBG giảm 4.500 đồng, VCS giảm 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, L14 tăng 5.800 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 72,84 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,4 triệu cổ phiếu. HPG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 36 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BID với 18,3 tỷ đồng tương ứng với 446 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, STB là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 12,4 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 2,72 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 28,9 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,7 tỷ đồng tương ứng với 265 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PGS với 772 triệu đồng tương ứng với 27 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, IVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,99 tỷ đồng tương ứng với 199 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp và chỉ số hiện tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 980 điểm (MA200), khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp mức trung bình 20 phiên với 157 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 1.005 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 995 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/11, VN-Index có thể tiếp tục hồi phục kỹ thuật với ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 980 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 105 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 16 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 105,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/11, HNX-Index có thể hồi phục kỹ thuật với ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 105 điểm (MA50).

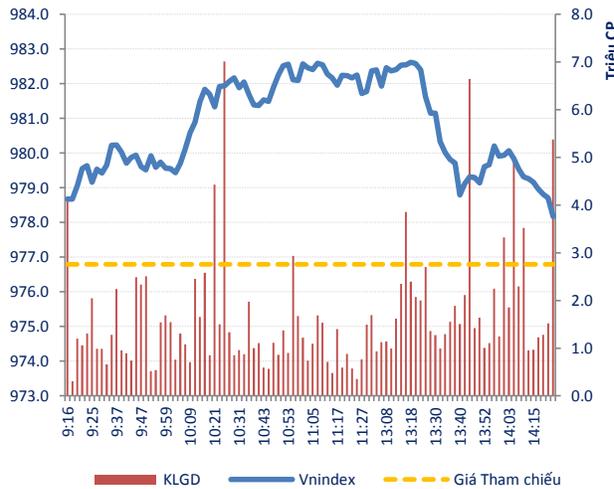


TIN TRONG NƯỚC

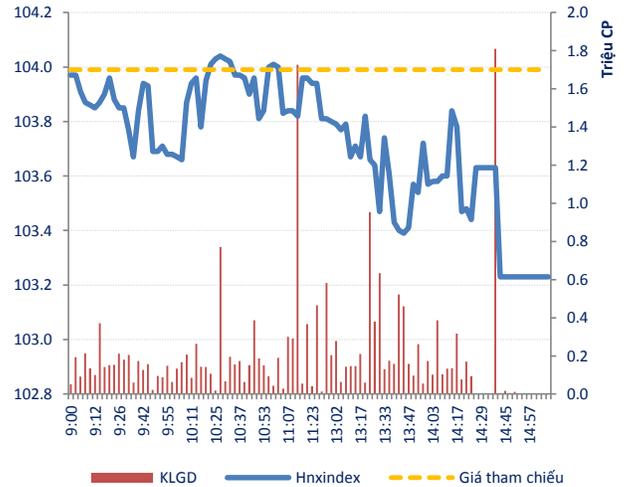
Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 41,2 - 41,35 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 110.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm không đổi	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 27/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.157 VND/USD, không đổi so với hôm qua.
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,65 USD/ounce tương ứng 0,11% xuống mức 1.465,75 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,105 điểm tương ứng với 0,11% lên 98,275 điểm. USD tăng so với EUR lên mức: 1 EUR đổi 1,1009 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2849 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 109,16 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WT tăng 0,03 USD/thùng tương ứng 0,05% lên mức 58,44 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/11, chỉ số Dow Jones tăng 55,21 điểm tương ứng 0,2% lên 28.121,68 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 15,44 điểm tương ứng 0,18% lên 8.647,93 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 6,88 điểm tương ứng 0,22% lên 3.140,52 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



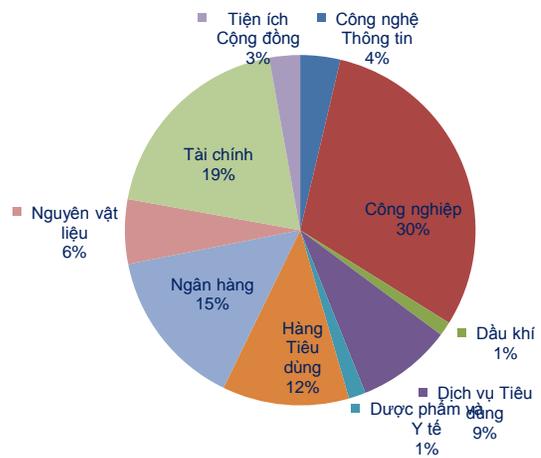
KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



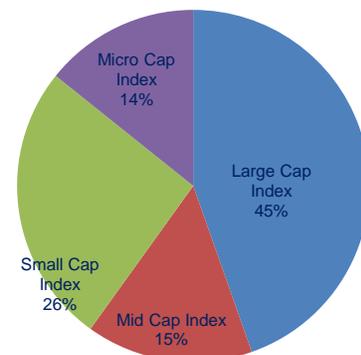
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,588,960	STB	1,223,910
2	E1VFN30	782,760	CLG	852,890
3	FLC	776,100	PVD	615,950
4	VRE	528,960	SSI	494,210
5	HDG	457,010	DXG	415,510

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	IVS	199,000	PVS	265,400
2	SDT	35,400	SHS	45,400
3	HDA	27,300	PGS	27,000
4	BVS	10,000	DNP	2,000
5	SHB	8,000	PVG	1,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	25.10	25.00	↓ -0.40%	32,125,730
FLC	4.50	4.75	↑ 5.56%	16,129,620
SAM	7.90	8.00	↑ 1.27%	9,136,796
LDG	8.35	8.93	↑ 6.95%	7,629,891
HVG	8.15	8.70	↑ 6.75%	6,857,760

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.40	6.30	↓ -1.56%	2,048,829
NVB	9.00	9.00	→ 0.00%	1,873,209
ART	2.10	2.20	↑ 4.76%	1,584,000
AMV	21.40	22.50	↑ 5.14%	1,375,440
SHS	8.10	8.10	→ 0.00%	1,235,014

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CLL	24.35	26.05	1.70	↑ 6.98%
ACL	20.05	21.45	1.40	↑ 6.98%
YBM	4.30	4.60	0.30	↑ 6.98%
DCL	20.10	21.50	1.40	↑ 6.97%
LDG	8.35	8.93	0.58	↑ 6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VTJ	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
L14	58.90	64.70	5.80	↑ 9.85%
NBP	10.20	11.20	1.00	↑ 9.80%
HAD	24.90	27.30	2.40	↑ 9.64%
SGH	40.60	44.50	3.90	↑ 9.61%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CVNM1901	0.06	0.04	-0.02	↓ -33.33%
CMWG1901	0.52	0.45	-0.07	↓ -13.46%
CREE1904	1.84	1.62	-0.22	↓ -11.96%
CMBB1904	2.72	2.43	-0.29	↓ -10.66%
CVNM1904	1.27	1.17	-0.10	↓ -7.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.40	0.30	-0.10	↓ -25.00%
MBG	45.10	40.60	-4.50	↓ -9.98%
ALT	13.20	11.90	-1.30	↓ -9.85%
VNT	53.00	48.00	-5.00	↓ -9.43%
TKC	5.30	4.80	-0.50	↓ -9.43%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	32,125,730	2.9%	299	83.7	2.4
FLC	16,129,620	3250.0%	405	11.7	0.4
SAM	9,136,796	2.7%	302	26.5	0.8
LDG	7,629,891	24.9%	2,821	3.2	0.7
HVG	6,857,760	-25.5%	(2,174)	-	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	2,048,829	13.6%	1,963	3.2	0.4
NVB	1,873,209	1.2%	127	70.9	0.9
ART	1,584,000	5.1%	558	3.9	0.2
AMV	1,375,440	37.0%	6,021	3.7	1.4
SHS	1,235,014	13.6%	1,805	4.5	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CLL	↑ 7.0%	15.2%	2,788	9.3	1.5
ACL	↑ 7.0%	34.9%	9,720	2.2	0.7
YBM	↑ 7.0%	6.8%	798	5.8	0.4
DCL	↑ 7.0%	1.0%	138	155.5	1.6
LDG	↑ 6.9%	24.9%	2,821	3.2	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VTJ	↑ 10.0%	8.0%	795	11.1	0.9
L14	↑ 9.8%	24.2%	4,538	14.3	3.0
NBP	↑ 9.8%	16.5%	3,227	3.5	0.6
HAD	↑ 9.6%	15.6%	2,850	9.6	1.5
SGH	↑ 9.6%	12.8%	1,694	26.3	3.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,588,960	17.0%	2,664	8.5	1.4
EVFN3	782,760	N/A	N/A	N/A	N/A
FLC	776,100	3.2%	405	11.7	0.4
VRE	528,960	9.4%	1,141	29.7	2.8
HDG	457,010	37.4%	9,311	3.7	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IVS	199,000	0.8%	71	141.3	1.0
SDT	35,400	-2.0%	(413)	-	0.2
HDA	27,300	11.5%	1,772	6.1	0.7
BVS	10,000	6.8%	1,642	6.3	0.4
SHB	8,000	13.6%	1,963	3.2	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	386,790	4.0%	1,361	84.9	5.0
VCB	320,076	26.3%	5,269	16.4	3.9
VHM	311,505	31.9%	5,276	17.6	5.8
VNM	212,622	38.2%	6,134	19.9	7.8
GAS	195,223	26.0%	6,351	16.1	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,431	25.1%	3,579	6.5	1.5
VCS	13,360	45.7%	8,597	9.7	4.3
VCG	12,015	8.8%	1,563	17.4	1.8
PVS	8,460	7.7%	2,057	8.6	0.7
SHB	7,580	13.6%	1,963	3.2	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TSC	3.54	0.4%	45	58.0	0.2
TTB	3.17	7.1%	790	10.7	0.7
CLG	2.77	-62.2%	(5,548)	-	0.7
DXG	2.58	19.1%	3,024	4.8	1.1
HCM	2.48	10.3%	1,448	16.5	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	5.05	-1.2%	(114)	-	0.0
ALT	3.52	4.6%	1,712	7.0	0.3
HTP	3.50	-0.5%	(61)	-	0.6
HKB	3.17	-39.2%	(2,770)	-	0.1
NSH	3.15	-1.0%	(111)	-	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
